

Số: 283/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 01 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 400/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018 giữa:

*- Nguyên đơn: **Chị BÙI THỊ C** - Sinh năm 1985.*

Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

*- Bị đơn: **Anh VŨ VĂN T** - Sinh năm 1984*

Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều, 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Bùi Thị C và **anh Vũ Văn T****

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị C và anh Vũ Văn T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Vũ Thị Cẩm C sinh ngày 30/9/2007, Vũ Văn Thanh C sinh ngày 19/8/2010, Vũ Thái P sinh ngày 09/02/2015. Giao con chung là cháu Vũ Thị Cẩm C cho chị Bùi Thị C trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu Vũ Văn Thanh C và cháu Vũ Thái P cho anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xét.

Chị C, anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị C, anh T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí : Chị Bùi Thị C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm đình được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị C đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2016/0008285 ngày 09/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội. Hoàn trả cho chị C số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm tại biên lai số AA/2016/0008285 ngày 09/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T, TP HN
- UBND xã T, huyện T, TP Hà Nội;
- Số 68; Quyển số 01/2004
- Ngày 17/9/2004;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện T
- Lưu HS vụ án.

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu